TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST- DSTC	*Hà Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Minh Tư
2. Ông Doãn Huy Giáp

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST- DSTC ngày 15 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn N;

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan*: Chị Vũ Thị N2;

Cùng cư trú tại địa chỉ: Tổ 08, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh N và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan chị N2: Anh Đặng Trung H; địa chỉ: Tổ 16, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị L và chị Vũ Thị N2 cùng thống nhất thỏa thuận việc giải quyết vụ án, cụ thể:

+ Bà Nguyễn Thị L nhất trí trả lại cho anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị N2 phần diện tích đất có vị trí từ điểm N10, N9, L6, N7, N8, L5, L4 khép về N10. Tổng diện tích 5.7m^2 đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE 019023 ngày 20/2/2023 mang tên ông Nguyễn Văn N, bà Vũ Thị N2. Theo kết quả lồng ghép đo hiện trạng đất do Chi nhánh Văn phòng đăng kí đất đai thành phố H duyệt ngày 10/01/2024 với ranh giới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính số 15 (VN2000 - phường T), Văn phòng đăng ký đất đai duyệt ngày 03/6/2024 (*Có sơ đồ chi tiết kèm theo).*

+ Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị N2 có trách nhiệm xây dựng lại đoạn tường rào đã tháo dỡ của bà L về đúng vị trí ranh giới đất bà L được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 528243 ngày 06/02/1999 mang tên bà Nguyễn Thị L (Theo kết quả lồng ghép đo hiện trạng đất do Chi nhánh Văn phòng đăng kí đất đai thành phố H duyệt ngày 10/01/2024 với ranh giới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính số 15 (VN2000 - phường T), Văn phòng đăng ký đất đai duyệt ngày 03/6/2024 (*Có sơ đồ chi tiết kèm theo)* và sửa chữa (chát lại) phần móng nhà cho bà L đoạn diện tích móng thực tế đã bị hư hỏng.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị N2 tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản *(đã thi hành xong).*

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị L được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, theo biên lai thu số 0000974 ngày 12 tháng 6 năm 2023 *(do anh Đặng Trung Hiếu nộp thay).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố HG;
- Chi cục THADS thành phố;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Bình